

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HSST

Ngày: 18 - 8 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Thành Trại;
2. Ông Nguyễn Bền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Hoàng Huy - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Đàm Viễn Khương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn L** - sinh năm 1992 tại Tiền Giang; Tên gọi khác: không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1951 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1956; Bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1993; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Vào năm 2010 bị Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chưa đóng phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/5/2020 đến ngày 22/5/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1968 (vắng mặt);  
Địa chỉ: Ấp TH, xã ST, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1951 (vắng mặt);  
Địa chỉ: Ấp H, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

**- Người làm chứng:** Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BB, xã DH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20/5/2020, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63AC-011.99 từ nhà tại Ấp H, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang đến nhà của một người có tên gọi là “Ba C” (không rõ địa chỉ cụ thể) thuộc xã Điem Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để mua ma túy. Khi bị cáo đến nhà “Ba C” đóng cửa, bị cáo đứng ở ngoài kêu cửa hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. Bị cáo đưa tiền qua khe hở ở phía dưới cửa và bên trong có người đưa ma túy ra bên ngoài. Sau khi mua ma túy xong bị cáo cầm gói ma túy trong bàn tay trái và điều khiển xe đi về. Đi được một đoạn thì bị công an xã Điem Hy kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Một gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng ghi là ma túy tổng hợp dạng đá, được niêm phong trong bì thư có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn L và hình dấu tròn đỏ của công an xã Điem Hy;
- Một xe mô tô hai bánh biển số 63AC-011.99;
- Một điện thoại di động hiệu HTC màu trắng;

Tại bản kết luận giám định số 113/KLGD-PC09 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng trong một gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn L có nội dung CÔNG AN XÃ ĐIÊM HY- CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH- TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,4872 gam loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,4638 gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu vụ số 113.

Tại Bản cáo trạng số 72/CT- VKS-CT ngày 15 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên Tòa, đại diện viện kiểm sát có sửa chữa và bổ sung bản cáo trạng, cụ thể về trình độ văn hóa của bị cáo là 9/12; Tiền sự : Không. Do quyết định xử phạt hành chính của Công an huyện Châu Thành từ năm 2010 về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo chưa đóng phạt và theo Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính đã quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, nên bị cáo không có tiền sự. Tuy nhiên bị cáo vẫn có nhân thân xấu với hành vi theo quyết định xử phạt hành chính nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố đối với bị cáo và thống nhất với sự sửa chữa bổ sung của đại diện Viện kiểm sát.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn D trình bày: Trước đây anh có sở hữu xe honda biển số 63AC-011.99, anh đã bán chiếc xe này cho người khác cách nay 03 năm không có làm giấy tờ mua bán với giá là 1.000.000 đồng, hiện nay anh không còn quản lý xe này. Nay anh không có yêu cầu giải quyết đối với chiếc xe nêu trên. Anh D có đơn xin vắng mặt phiên Tòa.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn B trình bày: Ông là cha ruột của bị cáo Nguyễn Văn L, xe honda biển số 63AC-011.99 mà bị cáo L dùng làm phương tiện để đi mua ma túy ông không hề biết. Xe này ông mua cách đây hai năm do một người khác giới thiệu với giá là 4.300.000 đồng nhưng không có làm giấy tờ. Vào tối ngày 20/5/2020 bị cáo L hỏi mượn xe để đi soi cóc nên ông mới đồng ý cho mượn. Ông B có yêu cầu xin nhận lại xe do đây là phương tiện để đưa trước cháu đi học. Hiện nay xe này ông đã được công an giao trả lại và cũng không có yêu cầu gì thêm. Ông B có đơn xin vắng mặt phiên Tòa.

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn K là người làm chứng trình bày: Vào khoảng 23 giờ ngày 20/5/2020 trên đường đi về nhà, anh có thấy lực lượng Công an tiến hành chặn dừng kiểm tra xe mô tô hai bánh biển số 63AC-011.99 do một người nam thanh niên điều khiển và dừng xe lại xem. Anh thấy lực lượng Công an thu giữ của người nam thanh niên một gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng và nghe người thanh niên bị bắt khai đó là ma túy đá. Sau đó lực lượng công an thu giữ và lập biên bản phạm tội quả tang.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 0,4638 gam là số ma túy còn lại, được niêm phong trong bì thư ký hiệu vụ số 113.

Đối với xe mô tô hai bánh biển số 63AC-011.99 mà bị cáo L dùng để làm phương tiện đi mua ma túy thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn B. Khi bị cáo L mượn xe đi Ông B hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra trả lại xe cho Ông B, nên không xem xét.

Đối với một điện thoại di động hiệu HTC màu trắng là tài sản của bị cáo, không có dùng điện thoại để liên lạc mua ma túy, vì vậy cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bị cáo xong, nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/5/2020, trên đường đi mua ma túy trở về nhà Nguyễn Văn L bị lực lượng Công an xã Diêm Hy kiểm tra bắt quả tang vì đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,4872 gam là Methamphetamine. Mục đích bị cáo đi mua ma túy về để sử dụng cho cá nhân. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quy định pháp luật và quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội và làm gia tăng các loại tội phạm. Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rất rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Điều này cho thấy ý thức của bị cáo xem thường pháp luật. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhận thấy:

- Về nhân thân: Vào năm 2010 bị cáo, bị Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chưa đóng phạt. Do đó bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ông nội là Nguyễn Văn Tung là liệt sĩ. Do đó bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo khai mua của một người có tên gọi là “Ba C” với số tiền là 200.000 đồng, tuy nhiên bị cáo không biết rõ họ tên và địa chỉ của người bán ma túy, mà chỉ biết nhà ở xã Diêm Diêm, huyện Châu Thành,

tỉnh Tiền Giang. Ngoài lời khai này ra bị cáo không còn chứng cứ nào khác để chứng minh cho việc mua ma túy từ người này. Do đó bị cáo L phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Về vật chứng vụ án: Số lượng ma túy còn lại 0,4638 gam là loại Methamphetamine được niêm phong trong bì thư ký hiệu vụ số 113 ngày 22/5/2020 là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một xe mô tô hai bánh biển số 63AC-011.99 do anh Nguyễn Văn D đứng tên nay thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn B. Chiếc xe này bị cáo L lấy đi mua ma túy Ông B hoàn toàn không biết. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho Ông B là có cơ sở, nên không xem xét.

- Một điện thoại di động hiệu HTC màu trắng là tài sản của bị cáo, bị cáo không có sử dụng để liên hệ mua ma túy. Nên cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bị cáo là có cơ sở, nên không xem xét.

[7] Đối với người nam tên gọi là “Ba C” là người bán ma túy cho bị cáo L. Qua xác minh đối tượng này có tên là Nguyễn Hồng Phong - sinh năm 1986, ngụ tại ấp Hưng, xã Diêm Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Cơ quan điều tra nhiều lần gọi giấy triệu tập nhưng Nguyễn Hồng Phong không đến để làm việc. Ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L ra không có chứng cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra tách ra tiến hành xác minh xử lý sau là có cơ sở.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn D là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt dự phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 15/6/2020 trình bày, anh có mua một xe honda biển số 63AC-011.99 do anh đứng tên. Sau đó không có nhu cầu nên đã bán cho người khác nhưng không có sang tên. Do xe đã bán cho người khác nên nay không có yêu cầu giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với ông Nguyễn Văn B là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có đơn xin vắng mặt dự phiên tòa. Tuy nhiên trong quá trình điều tra ông khai xe honda biển số 63AC-011.99 mua cách đây hai năm, nhưng không có sang tên. Xe này bị cáo L mượn để đi soi cóc, nhưng thực tế bị cáo lại lấy xe đi mua ma túy, ông hoàn toàn không biết và có yêu cầu xin nhận lại xe. Hiện cơ quan điều tra đã giao trả lại chiếc xe trên cho Ông B và không có ý kiến yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét thấy việc cơ quan giao trả lại xe trên cho chủ sở hữu là cơ sở và Ông B cũng không có yêu cầu gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét thấy Đại diện viện kiểm sát sửa đổi bổ sung bản cáo trạng và phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

- Căn cứ vào các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/5/2020.

**2. Về vật chứng:**

- Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại được niêm phong trong bì thư ký hiệu vụ số 113 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 05/8/2020 tại Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang).

**3. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÃ KÝ**

**Trịnh Phan Minh Trâm**